HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2023/NQ-HĐND	*Hải Dương, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức quà tặng cho đối tượng là con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; gia đình quân nhân đang công tác tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn; đơn vị quân đội và một số đối tượng thuộc lĩnh vực giảm nghèo, bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Xét Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức quà tặng cho đối tượng là con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; gia đình quân nhân đang công tác tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn; đơn vị quân đội và một số đối tượng thuộc lĩnh vực giảm nghèo, bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức quà tặng cho đối tượng là con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; gia đình quân nhân đang công tác tại địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn; đơn vị quân đội cấp Trung, Lữ đoàn và tương

đương thuộc Bộ Quốc phòng và Quân khu 3; một số đối tượng thuộc lĩnh vực giảm nghèo, bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cá nhân và hộ gia đình

a) Con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học mà người con đó đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

b) Gia đình quân nhân đang công tác tại địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo có điều kiện đặc biệt khó khăn theo danh mục quy định tại Phụ lục IV, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

c) Người cao tuổi từ 100 tuổi trở lên thường trú trên địa bàn tỉnh Hải Dương *(do Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn)* được Lãnh đạo tỉnh hoặc Đoàn đại biểu thay mặt Lãnh đạo tỉnh *(gồm Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Uỷ ban nhân dân tỉnh, Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh)* hoặc Lãnh đạo sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố được ủy quyền thăm tặng quà trực tiếp.

d) Các đối tượng đang được nuôi dưỡng tại: Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Hải Dương, Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội Hải Dương, Trung tâm Phục hồi chức năng giáo dục dạy nghề và tạo việc làm Hội người mù tỉnh Hải Dương và bệnh nhân đang được điều trị tại Bệnh viện Phong Chí Linh *(trừ đối tượng là người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ)*.

đ) Hộ nghèo trên địa bàn tỉnh theo danh sách hộ nghèo đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận tại thời điểm trước ngày 31/12 của năm liền kề trước năm tặng quà.

2. Các tổ chức:

a) Đơn vị quân đội cấp Trung, Lữ đoàn và tương đương thuộc Bộ Quốc phòng và Quân khu 3 gồm: Lữ đoàn Tên lửa 490/Binh chủng Pháo binh; Lữ đoàn Công binh 513/Quân khu 3; Lữ đoàn Phòng không 214/Quân khu 3; Lữ đoàn Pháo binh 454/Quân khu 3; Trung đoàn Bộ binh 2/Sư đoàn 395/Quân khu 3; Trường Quân sự/ Quân khu 3; Bệnh viện Quân y 7/Cục Hậu cần/Quân khu 3; Xưởng 56/Cục Kỹ thuật/Quân khu 3; Cụm Kho 76/Cục Kỹ thuật/ Quân khu 3.

b) Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Hải Dương, Trung tâm Nuôi dưỡng tâm thần Người có công và Xã hội Hải Dương, Bệnh viện Phong Chí Linh, Trung tâm Phục hồi chức năng, giáo dục, dạy nghề và tạo việc làm cho người mù thuộc Hội Người mù tỉnh Hải Dương.

3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc thực hiện tặng quà các đối tượng, đơn vị quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Quà tặng thăm hỏi, động viên đối với các đối tượng quy định tại Nghị quyết này được thực hiện nhân dịp tết Nguyên đán hằng năm trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được thực hiện nhân dịp tết Nguyên đán và "Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam" hằng năm trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Quà tặng được tặng bằng tiền mặt, đối với trường hợp được thăm tặng quà trực tiếp có thêm quà hiện vật *(gọi chung là suất quà).*

3. Các cá nhân chỉ được nhận 01 suất quà từ ngân sách cấp tỉnh dành cho đối tượng nhân dịp được tặng quà theo quy định tại Nghị quyết này *(trừ trường hợp suất quà tặng cho hộ gia đình).*

4. Quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được thực hiện

a) Dịp tết Nguyên đán: Tặng quà 12 người cao tuổi *(01 người/huyện, thị xã, thành phố)*;

b) Dịp "Tháng hành động vì người cao tuổi": Tặng quà 36 người cao tuổi *(03 người/huyện, thị xã, thành phố)*.

Điều 4. Mức quà tặng

1. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này là 800.000 đồng/người.

2. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này là 1.000.000 đồng/gia đình.

3. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này là 2.500.000 đồng/người *(gồm: 2.000.000 đồng tiền mặt, 500.000 đồng quà hiện vật)*.

4. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này là 500.000 đồng/người.

5. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này là 500.000 đồng/hộ.

6. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này là 10.500.000 đồng/tổ chức *(gồm: 10.000.000 đồng tiền mặt, 500.000 đồng quà hiện vật)*.

7. Mức quà tặng đối với đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này là 2.500.000 đồng/tổ chức *(gồm: 2.000.000 đồng tiền mặt, 500.000 đồng quà hiện vật)*.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp đảm bảo xã hội được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 6. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Khóa XVII Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban TV Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐTB&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL *(Bộ Tư pháp)*;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Công báo tỉnh;
- Trang TTĐT Đại biểu dân cử tỉnh;
- Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Lê Văn Hiệu